

# Nguyên lý xây dựng nghiên cứu khoa học liên ngành qua ví dụ quản trị mục tiêu lớn

TS. Nguyễn Minh Hoàng

Trung tâm Nghiên cứu Xã hội Liên ngành, Trường ĐH Phenikaa

\* \* \*

Nghiên cứu liên ngành đang trở thành xu thế toàn cầu, hướng tới việc tạo ra tri thức, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, và tìm kiếm giải pháp cho các vấn đề lớn mang tính toàn cầu như biến đổi khí hậu, bền vững môi sinh, sức khỏe cộng đồng, trí tuệ nhân tạo, an ninh lương thực, đô thị hóa bền vững, và quản trị hòa bình toàn cầu [1,2]. Tuy nhiên, tại các quốc gia có hệ thống nghiên cứu khoa học đang chuyển đổi, như Việt Nam, việc triển khai các dự án và thành lập trung tâm nghiên cứu liên ngành vẫn đối mặt với nhiều thách thức và rủi ro. Do đó, hiểu rõ các mô hình và ví dụ thành công về nghiên cứu liên ngành là điều cần thiết để định hướng chiến lược phát triển khoa học công nghệ bền vững và lâu dài, đồng thời tạo nền tảng và động lực cho sự phát triển bền vững của đất nước.

Trong bối cảnh này, Trung tâm Nghiên cứu Xã hội Liên ngành (ISR) thuộc Trường Đại học Phenikaa nổi lên như một điểm sáng, đi đầu trong nghiên cứu liên ngành về khoa học xã hội và nhân văn (KHXH&NV). Được sáng lập vào năm 2017 bởi nhà nghiên cứu Vương Quân Hoàng, Trung tâm đã góp phần nâng tầm uy tín quốc tế của trường, hiện xếp hạng 810 thế giới và 178 châu Á trong lĩnh vực Kinh doanh, Quản lý và Kế toán, cũng như 915 thế giới và 183 châu Á trong lĩnh vực Khoa học Xã hội (theo SCImago Institutions Rankings 2024). Hiện Trung tâm ISR cũng đang giữ vị trí thứ 177 tại châu Á và thứ 3 tại Việt Nam trong bảng xếp hạng các cơ quan nghiên cứu kinh tế của IDEAS/RePec.

Tính đến tháng 12-2024, Trung tâm là đơn vị nghiên cứu KHXH&NV duy nhất của Việt Nam đóng góp 20 sản phẩm nghiên cứu trong 8 năm liên tiếp trên hệ thống Nature Research, một trong những “khuôn thước” của giới khoa học toàn cầu (*Nature, Nature Human Behaviour, Scientific Data, Humanities & Social Sciences Communications, npj Climate Action*). Triết lý nghiên cứu của Trung tâm không bị giới hạn bởi ý niệm “biên giới ngành”, nên Trung tâm đã có nhiều ấn phẩm nghiên cứu được xuất bản ở các tạp chí Q1 ISI, trải rộng từ giáo dục, kinh tế học, văn hóa, trắc lượng khoa học tới y xã hội, trí tuệ nhân tạo, và môi trường. Cũng chính nhờ được đào tạo và làm việc trong môi trường văn hóa nghiên cứu khoa học tiến bộ và cởi mở của ISR, nên chính bản thân tác giả bài viết (N.M.H.) cũng đã trở thành nhà khoa học tiêu biểu của Trường ĐH Phenikaa và nhận giải thưởng Ngọn Lửa (2024).

Để đạt được kết quả nghiên cứu liên ngành như hiện nay, ISR được xây dựng và phát triển dựa trên các nguyên lý và triết lý quản trị mục tiêu lớn. Điều quan trọng đầu tiên chính là có một ý chí lớn, có thể dờn non lấp bể và chấp nhận khó khăn gian khổ ở mức cao nhất. Ý chí đây chính là tiền đề để cho Trung tâm ISR có thể đặt ra các mục tiêu đóng góp cho các vấn đề thời đại, dẫn thân vào những việc khó nhất và những điều tưởng chừng như không thể, như đề xuất cải tiến hệ thống kinh tế học nhằm giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu, triển khai các cơ sở dữ liệu khoa học quốc gia, gây dựng vị thế uy tín hàng đầu Châu Á và thế giới, “xuất khẩu” tri thức, và góp phần truyền tải và quảng bá văn hóa Việt Nam ra quốc tế.

Hoàn thành các mục tiêu thách thức và tương chừng “không tương” đòi hỏi không chỉ ý chí mà còn cần sự kiên nhẫn trong việc xây dựng phương pháp và công cụ phù hợp với tầm mức thời đại, đủ mạnh để đua tranh quốc tế. Nhằm nâng cao năng lực phân tích và hiệu quả nghiên cứu khoa học, từ cuối năm 2017, ISR đã triển khai phát triển chương trình phân tích bayesvl, dựa trên phương pháp thống kê Bayes, hướng tới tính sư phạm và hiệu quả sáng tạo cho người dùng. Sau gần hai năm phát triển, bayesvl đã được xuất bản chính thức trên CRAN – hệ thống thư viện chuẩn của R – vào ngày 14/05/2019 [3]. Từ đó, phương pháp nghiên cứu và viết bài khoa học của ISR tiếp tục được hoàn thiện và phát triển thành Khung Phân tích Bayesian Mindsponge Framework (BMF), kết hợp sức mạnh của Lý thuyết Mindsponge – một lý thuyết cũng được ISR độc lập đề xuất và phát triển – với thống kê Bayes. Phương pháp luận này giúp các nhà nghiên cứu thực hiện nghiên cứu, viết bài và trả lời phản biện một cách sáng tạo và tiết kiệm chi phí.

Mặc dù ra đời chưa lâu, chương trình bayesvl và phương pháp luận BMF đã đạt được những thành tựu đáng kể: hơn 23.000 lượt tải chương trình trên CRAN, 63 ấn phẩm khoa học công bố với sự tham gia của 126 tác giả từ 156 tổ chức đại diện cho 16 quốc gia/vùng lãnh thổ. Sách phương pháp luận BMF cũng được lưu trữ trong các thư viện lớn trên thế giới như thư viện của Đại học Harvard, thư viện hệ thống trường của Đại học California, Đại học Bonn, Đại học New York, v.v. [4].

Nguyên lý thứ ba trong phát triển Trung tâm ISR là kiên nhẫn xây dựng triết lý về chất lượng và tác động, để từ đấy bồi đắp đội ngũ nhân sự có năng lực và văn hóa tương xứng. Những cá nhân trong đội ngũ này không chỉ là người thực thi mà còn đóng vai trò như các sứ giả, mang tinh thần và giá trị cốt lõi lan tỏa đến cộng đồng khoa học. Để đạt được điều này, cần chấp nhận và tôn trọng sự khác biệt về văn hóa, ngành nghề, địa phương, tính cách và mục tiêu cá nhân, xem đó như một phần không thể thiếu trong hành trình cùng tạo nên một tầm nhìn chung.

Trên tinh thần và nguyên lý đấy, Trung tâm ISR đã xây dựng nền tảng Cổng thông tin SM3D nhằm hỗ trợ đào tạo phương pháp nghiên cứu khoa học xã hội cho các nhà khoa học trẻ và các nhà khoa học ở những nước đang phát triển. Từ lúc chính thức đưa vào hoạt động ngày 22/06/2022, hơn 100 dự án hợp tác nghiên cứu đã và đang được triển khai trên nền tảng, qua đó đào tạo hơn 100 nhà nghiên cứu đến từ 66 tổ chức ở 18 quốc gia/vùng lãnh thổ. Trong đó, khoảng 85% thành viên là các nhà nghiên cứu đến từ các nước đang phát triển. Một số tổ chức tiêu biểu liên kết với các nhà khoa học trên nền tảng bao gồm Đại học Calcutta (Ấn Độ), Đại học Chính Pháp Trung Quốc, Đại học Monash (Úc), Đại học Pretoria (Nam Phi), Đại học Pepperdine (Hoa Kỳ), Viện Nghiên cứu Chính trị Paris (Pháp), Đại học Công giáo Widya Mandala Surabaya (Indonesia), v.v. [5].

Để hoàn thành những nhiệm vụ khó khăn và tương chừng không thể, các thành viên của Trung tâm luôn kiên nhẫn, bền bỉ hoàn thành từng việc một, dù lớn hay nhỏ, dài hay ngắn, như những chú kiến cần mẫn xây tổ. Tinh thần ấy gợi nhắc hình ảnh Quỷ Cốc Tử – dù là bậc tư tưởng gia với tầm nhìn vượt khỏi thế tục, vẫn sẵn sàng tự tay bào chế từng viên thuốc để học trò xung trận, lập đại thế. Khi đã xác định được việc có ích và mang lại giá trị cho mục tiêu

đã đề ra, các thành viên trong Trung tâm ISR sẽ triển khai ngay mà không câu nệ về loại hình công việc và phương hướng tiếp cận. Chính vì thế, các sản phẩm của Trung tâm ISR rất đa dạng: từ các ấn phẩm hàn lâm đăng trên tạp chí *Nature*, sách lý thuyết, chuyên khảo, phương pháp luận, đến các bài viết truyền thông khoa học, bài ý kiến; từ giải thưởng Ngọn lửa đến các công trình lý luận chính trị và đóng góp cho sách của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng [6-8]. Từng nhiệm vụ, từng sản phẩm không chỉ mang lại giá trị cụ thể mà còn là cơ hội để các thành viên va chạm thực tế, mở mang hiểu biết và học hỏi. Nhờ vậy, họ ngày càng sẵn sàng đảm nhận những công việc phức tạp, đa ngành, và mang tính thử thách cao hơn.

Điều cuối cùng đó là “bán hàng”. Khi các sản phẩm tri thức đã được tạo ra, chúng cần được đưa “ra chợ” thông qua việc xuất bản sách vì đây chính là một trong những cách kiểm tra chất lượng và mức độ ảnh hưởng tốt nhất cho các sản phẩm tri thức. Việc Trung tâm có 7.000 trang sách được bán và đọc trọn vẹn thông qua Amazon trong tháng 11/2024 là một ví dụ sinh động. Con số này tương đương với việc 50 quyển sách đã được đọc trọn vẹn từ trang đầu tới trang cuối. Nếu so với giai đoạn trước, phải mất hơn nửa năm mới đạt được số lượng 1.000 trang sách được mua và đọc trọn vẹn thì đây có thể xem là một bước tiến đáng khích lệ. Có thể thấy, việc đưa hàng “ra chợ”, chưa cần biết có giúp tạo ra được nguồn tài chính bền vững cho Trung tâm hay không, nhưng đó là cách để học được sự khiêm tốn, để hiểu giá trị đích thực, và để soi chiếu bản thân.

Việc “xuất khẩu” qua Amazon cũng góp phần lan tỏa ảnh hưởng và giá trị của các sản phẩm tri thức của Trung tâm ISR. Hiện nay, *Ngụ Ngôn Bói Cá*, tuyển tập các mẫu truyện ngụ ngôn châm biếm và bình luận xã hội, đang được độc giả trên thế giới nhìn nhận là đại sứ văn hóa, góp phần truyền tải các giá trị văn hóa, xã hội, và nhân văn của Việt Nam tới độc giả quốc tế [9]. Hay như quyển sách kinh tế học liên ngành “*Kinh tế học tốt hơn cho Trái đất: Bài học từ lý thuyết lượng tử và thông tin*” đang được các độc giả xem là lương tri, cung cấp góc nhìn mới về giá trị, góp phần thay đổi tư duy kinh tế học, cũng như khiến cho người đọc suy nghĩ lại về vai trò và trách nhiệm của nhân loại trên Trái Đất [10].

Việc áp dụng các nguyên lý và triết lý quản trị mục tiêu lớn chính là nền tảng để Trung tâm ISR có thể thực hiện những mục tiêu phát triển dài hạn, phát huy khả năng đổi mới sáng tạo, khai thác sức mạnh của nghiên cứu liên ngành, và hiện thực hóa giá trị của các “kiến thức vô dụng”. “Kiến thức vô dụng” là triết lý do Abraham Flexner đề xuất khi sáng lập Institute for Advanced Study tại Princeton, nơi quy tụ những bộ óc vĩ đại nhất trong lịch sử nhân loại, như Albert Einstein, J. Robert Oppenheimer, Hermann Weyl, John von Neumann, Michael Walzer, Clifford Geertz, Kurt Gödel, và nhiều người khác, để hợp tác và nghiên cứu khám phá trí tuệ [11]. Triết lý này nhấn mạnh rằng sự tò mò trí tuệ thuần túy và tự do theo đuổi kiến thức, không bị ràng buộc bởi tính thực dụng, là điều kiện cần thiết cho những tiến bộ đột phá. Trong bối cảnh này, “vô dụng” không có nghĩa là thiếu giá trị mà ám chỉ đến việc theo đuổi những kiến thức chưa có ứng dụng ngay lập tức. Đặc biệt, trong nghiên cứu liên ngành, triết lý này càng trở nên rõ rệt, vì những nghiên cứu tưởng chừng vô giá trị ở một lĩnh vực này lại có thể trở thành chìa khóa giải quyết những vấn đề lớn trong lĩnh vực khác.

Việc một quốc gia đang phát triển như Việt Nam có thể vươn lên trở thành quốc gia dẫn đầu về khoa học công nghệ trong khu vực và cạnh tranh quốc tế là hoàn toàn khả thi. Thúc đẩy phát triển nghiên cứu liên ngành và khai thác sức mạnh của các “kiến thức vô dụng” có thể trở thành một chiến lược đột phá. Đặc biệt, văn hóa Việt Nam vốn đã có sẵn khả năng cộng tính cao, nên các nhà khoa học có thể dễ dàng vượt qua các ranh giới và định kiến giữa các ngành và lĩnh vực chuyên môn hơn. Để làm được điều này, việc xây dựng các đội ngũ và trung tâm nghiên cứu liên ngành mạnh mẽ, phát triển hệ thống phương pháp luận liên ngành, và hỗ trợ nguồn lực cũng như cơ sở vật chất theo hướng liên ngành sẽ đóng vai trò quan trọng và là những điều kiện tiên quyết để thúc đẩy sự phát triển bền vững và có tính cách mạng trong khoa học.

### Tài liệu tham khảo

- [1] Ledford H. (2015). How to solve the world's biggest problems. *Nature*, 525, 308-311. <https://www.nature.com/articles/525308a>
- [2] Hu L, Huang WB, Bu Y. (2024). Interdisciplinary research attracts greater attention from policy documents: evidence from COVID-19. *Humanities and Social Sciences Communications*, 11, 383. <https://www.nature.com/articles/s41599-024-02915-8>
- [3] Hạnh HP. (2019). Chương trình máy tính bayesvl trong môi trường R: Đóng góp Việt cho khoa học thế giới. <https://khoahocphattrien.vn/khoa-hoc/chuong-trinh-may-tinh-bayesvl-trong-moi-truong-r-dong-gop-viet-cho-khoa-hoc-the-gioi/20190613093044113p1c160.htm>
- [4] Phượng M, Thường C. (2024). Sách lý thuyết và phương pháp luận khoa học của người Việt được lưu trữ trong thư viện Đại học Harvard. <https://vjst.vn/vn/tin-tuc/8895/sach-ly-thuyet-va-phuong-phap-luan-khoa-hoc-cua-nguoi-viet-duoc-luu-tru-trong-thu-vien-dai-hoc-harvard.aspx>
- [5] Thường C. (2024). Nhóm nhà khoa học Việt phát triển Cổng thông tin hỗ trợ đào tạo nghiên cứu. <https://vjst.vn/vn/tin-tuc/8976/nhom-nha-khoa-hoc-viet-phat-trien-cong-thong-tin-ho-tro-dao-tao-nghien-cuu-.aspx>
- [6] Vuong QH. (2020). Reform retractions to make them more transparent. *Nature*, 582, 149. <https://www.nature.com/articles/d41586-020-01694-x>
- [7] Nguyen MH. (2024). A life-long humanistic journey to conservation practices. *Current Conservation*, 18(3). <https://www.currentconservation.org/a-life-long-humanistic-journey-to-conservation-practices/>
- [8] Hoàng VQ, Sơn NH, Hoàng NM. (2024). Từ luận đề văn hóa của Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng đến xây dựng văn hóa thặng dư sinh thái trong thời đại mới. In: Nguyễn Phú Trọng. (Ed.). *Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc* (pp. 876-880). NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, Việt Nam.

[9] Vuong QH. (2024). *Wild Wise Weird*. <https://www.amazon.com/dp/B0BG2NNHY6>

[10] Vuong QH, Nguyen MH. (2024). *Better Economics for the Earth: A Lesson from Quantum and Information Theories*. <https://www.amazon.com/dp/B0D98L5K44>

[11] Flexner A. (1939). The Usefulness of Useless Knowledge. *Harpers*, 179, 544-552. [https://faculty.lsu.edu/kharms/files/flexner\\_1939.pdf](https://faculty.lsu.edu/kharms/files/flexner_1939.pdf)